

**PHIẾU BÀI TẬP THEO TUẦN TIẾNG VIỆT LỚP 2**

**TUẦN 2 – EM LÀ HỌC SINH**

**I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN**

**Đọc đoạn văn sau và khoanh tròn vào phương án đúng**

*Nói dối hại thân*

*Một chú bé đang chăn cừu bỗng chú giả vờ kêu toáng lên:*

*- Sói! Sói! Cứu tôi với!*

*Nghe tiếng kêu cứu, các bác nông dân đang làm việc gần đây tức tốc chạy tới. Nhưng họ chẳng thấy sói đâu.*

*Chú bé còn nói dối như vậy vài ba lần nữa. Cuối cùng, sói đến thật. Chú bé hốt hoảng gào xin cứu giúp. Các bác nông dân nghĩ chú nói dối như mọi lần nên vẫn thản nhiên làm việc. Bầy sói chẳng sợ ai cả. Chúng tự do ăn thịt hết đàn cừu.*

Câu 1. Chú bé làm gì?

- A. Đi học
- B. Đi chơi
- C. Đi chăn cừu

Câu 2. Chú bé chăn cừu giả vờ kêu cứu, ai đã đến giúp?

- A. Bác nông dân
- B. Bố chú bé
- C. Các bạn nhỏ

Câu 3. Câu chuyện kết thúc như thế nào?

- A. Một vài chú cừu bị sói ăn thịt
- B. Bầy cừu bị sói ăn thịt hết
- C. Không có chú cừu nào bị sói ăn thịt

Câu 4. Em rút ra bài học nào từ câu chuyện trên?

- A. Không nên nói dối
- B. Nói dối rất vui
- C. Nên nói dối nhiều lần

**II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN**

**1. Gạch dưới các chữ viết sai chính tả (g/ gh, s/ x, ăn / ăng) rồi chữa lại cho đúng: (Viết vào chỗ trống ở dưới.)**

a) Bạn Minh thường gế vào hiệu xách gân ghóc cây đa.

.....  
.....

b) Ghia đình em xẽ đi tắm biển và ăng hải sản vào cuối tuần.

.....  
.....

c) Bó xấp sếp sách vở ghọn gàng vào cặp cho Mai.

.....  
.....

**2. Dùng các từ ở 5 ô dưới đây để xếp thành 3 câu có nghĩa khác nhau và viết lại cho đúng chính tả:**

sao

Minh

nói

không

đến

Ví dụ: Sao Minh nói không đến?

- a. ....
- b. ....
- c. ....

**3. Đặt dấu câu thích hợp vào cuối mỗi câu sau**

- a. Năm nay bạn bao nhiêu tuổi .....
- b. Bông hoa này đẹp quá .....
- c. Bố của Tùng đang mua sách .....

**4. Viết tiếp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn tự giới thiệu về bản thân em**

Tôi tên là ..... Tôi đang học lớp ..... tại trường ..... Sở thích của tôi là .....

Tôi rất muốn làm quen với các bạn!

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ SỐ 2

### I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Câu 1. C

Câu 2. A

Câu 3. B

Câu 4. A

### II. CHÍNH TẢ, LUYỆN TỪ VÀ CÂU VÀ TẬP LÀM VĂN

1.a.

- Từ viết sai chính tả: gé, xách, ghóc.

- Chữa lại câu: Bạn Minh thường ghé vào hiệu sách gần gốc cây đa.

1.b.

- Từ viết sai chính tả: Ghia, xẽ, ăng, xản

- Chữa lại câu: Gia đình em sẽ đi tắm biển và ăn hải sản vào cuối tuần.

1.c.

- Từ viết sai chính tả: xấp, sếp, ghọn

- Chữa lại câu: Bố sắp xếp sách vở gọn gàng vào cặp cho Mai.

2.

- Minh nói không đến sao?

- Minh đến nói không sao.

- Nói Minh sao không đến?

3.

- Năm nay bạn bao nhiêu tuổi?

- Bông hoa này đẹp quá!

- Bố của Tùng đang mua sách.

4.

Học sinh tự điền theo ý kiến cá nhân.